

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ



CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH
ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
HỆ CHÍNH QUY VÀ KHÔNG CHÍNH QUY
NĂM HỌC 2016 - 2017

CẦN THƠ, THÁNG 6/2016

6. CHƯƠNG TRÌNH VÀ KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO CỬ NHÂN ĐIỀU DƯỠNG ĐA KHOA HỆ CHÍNH QUY NĂM HỌC 2016–2017

1. Tên gọi các lớp

- Ngành-năm: ĐD1, ĐD2, ĐD3, ĐD4

2. Ký hiệu mã hóa các lớp học

- Năm thứ hai-K42: 165305A
- Năm thứ hai-K41: 155305A
- Năm thứ ba-K40: 145305A
- Năm thứ tư-K39: 135305A

NĂM THỨ NHẤT**(Khóa 2016–2020, K42)****Đào tạo theo học chế tín chỉ, tổng số SV dự kiến: 80, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 1: 19 tuần (12/09/2016 – 21/01/2017, có 3 tuần ôn thi và thi), 15 tín chỉ/345 tiết**

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Những nguyên lý của CNMLN I	2	2	30			Thi	
2.	Anh văn I	2	2	30			Thi	
3.	Giáo dục thể chất	3	1	15	2	90	Thi	
4.	Tâm lý y học – Đạo đức Y học	2	2	30			Thi	
5.	Xác suất – Thống kê y học	2	2	30			Thi	
6.	Vật lý và Lý sinh	2	1	15	1	30	Thi	
7.	Sinh học và Di truyền	2	1	15	1	30	Thi	
	Tổng cộng	15	11	165	4	150		

Học kỳ 2: 22 tuần (06/02/2017 – 08/07/2017, có 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi),**17 tín chỉ/318 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Những nguyên lý của CNMLN II	3	3	45			Thi	
2.	Anh văn II	3	3	45			Thi	
3.	Sức khỏe - Nâng cao SK & hành vi con người	1	1	18			Thi	
4.	Tin học đại cương	2	1	15	1	30	Thi	
5.	Hóa học	2	1	15	1	30	Thi	
6.	Giải phẫu	3	2	30	1	30	Thi	
7.	Sinh lý	3	2	30	1	30	Thi	
	Tổng cộng	17	13	198	4	120		

Học kỳ hè: 3 tuần (31/07/2017 – 19/08/2017), 8 tín chỉ/150 tiết

TT	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Giáo dục quốc phòng – an ninh I	3	3	45			Thi	
2.	Giáo dục quốc phòng – an ninh II	2	2	30			Thi	
3.	Giáo dục quốc phòng – an ninh III	3	2	30	1	45	Thi	
	Tổng cộng	8	7	105	1	45		

NĂM THỨ HAI**(Khóa 2015–2019, K41)****Đào tạo theo học chế tín chỉ, tổng số SV: 69, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 3: 21 tuần (29/08/2016 – 21/01/2017, có 3 tuần ôn thi và thi), 17 tín chỉ/345 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Anh văn chuyên ngành	3	3	45			Thi	
2.	Hóa sinh	3	2	30	1	30	Thi	
3.	Ký sinh trùng	2	1	15	1	30	Thi	
4.	Vi sinh	2	1	15	1	30	Thi	
5.	Kỹ năng giao tiếp trong thực hành Điều dưỡng	3	2	30	1	30	Thi	
6.	Điều dưỡng cơ sở I	4	2	30	2	60	Thi	
	Tổng cộng	17	11	165	6	180		

Học kỳ 4: 22 tuần (06/02/2017 – 08/07/2017, có 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi),**17 tín chỉ/411 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Sinh lý bệnh - Miễn dịch	3	2	30	1	30	Thi	
2.	Phương pháp nghiên cứu khoa học	1	1	18			Thi	
3.	Dược lý	3	2	30	1	30	Thi	
4.	Dinh dưỡng - Tiết chế	3	2	30	1	30	Thi	
5.	GDSK trong thực hành Điều dưỡng	2	1	15	1	30	Thi	
6.	Thực tập lâm sàng Điều dưỡng cơ sở	2			2	90	Thi	
7.	Điều dưỡng cơ sở II	3	1	18	2	60	Thi	
	Tổng cộng	17	9	141	8	270		

Ghi chú:

Thực tập lâm sàng Điều dưỡng cơ sở tại Bệnh viện trường ĐHYD Cần Thơ từ ngày 08/05/2017 đến ngày 03/06/2017.

NĂM THỨ BA**(Khóa 2014–2018, K40)****Đào tạo theo học chế tín chỉ, tổng số SV: 89, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 5: 21 tuần (29/08/2016 – 21/01/2017, có 3 tuần ôn thi và thi), 18 Tín chỉ/498 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	2	30			Thi	
2.	Dịch tễ học	2	1	18	1	30	Thi	
3.	Sức khoẻ môi trường	2	1	18	1	30	Thi	
4.	Xác suất – Thống kê y học	2	2	30			Thi	
5.	KSNK trong thực hành điều dưỡng	2	1	18	1	45	Thi	
6.	SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐĐ I	2	1	18	1	45	Thi	
7.	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa I	3	1	18	2	90	Thi	
8.	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa I	3	1	18	2	90	Thi	
	Tổng cộng	18	10	168	8	330		

Ghi chú:

- Cả lớp chia thành 3 nhóm đi thực tập bệnh viện luân khoa: CSSK người lớn có bệnh Nội khoa I, CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa I tại bệnh viện ĐK TƯ Cần Thơ, SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐĐ I tại BV phụ sản Cần Thơ, KSNK trong thực hành điều dưỡng tại BV Trường.

LỊCH THỰC HÀNH LÂM SÀNG

Nhóm Thời gian	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
03/10/2016-15/10/2016	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa I	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa I	KSNK trong thực hành điều dưỡng
17/10/2016-29/10/2016			SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐĐ I
31/10/2016-12/11/2016	KSNK trong thực hành điều dưỡng	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa I	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa I
14/11/2016-26/11/2016	SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐĐ I		
28/11/2016-10/12/2016	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa I	KSNK trong thực hành điều dưỡng	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa I
12/12/2016-24/12/2016		SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐĐ I	

Học kỳ 6: 22 tuần (06/02/2017 – 08/07/2017, có 1 tuần dự trữ, 3 tuần ôn thi và thi),
18 Tín chỉ/525 tiết

T T	Tên học phần	Tổng số tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Pháp luật - Tổ chức Y tế	2	1	18	1	30	Thi	
2.	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa II	2	1	15	1	45	Thi	
3.	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa II	2	1	15	1	45	Thi	
4.	Chăm sóc người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực I	2	1	15	1	45	Thi	
5.	Chăm sóc cho người cần được PHCN	2	1	18	1	45	Thi	
6.	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	2	1	18	1	45	Thi	
7.	Chăm sóc sức khỏe trẻ em I	2	1	18	1	45	Thi	
8.	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	3	1	18	2	90	Thi	
	Tổng cộng	18	8	135	9	390		

Ghi chú:

- Thực tập Chăm sóc sức khỏe cộng đồng từ ngày 22/05/2017 đến 03/06/2017.
- Lớp chia thành 3 nhóm đi thực tập bệnh viện luân khoa.

LỊCH THỰC HÀNH LÂM SÀNG

Thời gian	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3
27/02/2017-11/03/2017	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa II	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa II	CS người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực I
13/03/2017-25/03/2017	CS người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực I	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa II	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa II
27/03/2017-08/04/2017	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa II	CS người bệnh cấp cứu & chăm sóc tích cực I	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa II
10/04/2017-22/04/2017	Chăm sóc cho người cần được PHCN	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	Chăm sóc sức khỏe trẻ em I
24/04/2017-06/05/2017	Chăm sóc sức khỏe trẻ em I	Chăm sóc cho người cần được PHCN	Chăm sóc sức khỏe tâm thần
08/05/2017-20/05/2017	Chăm sóc sức khỏe tâm thần	Chăm sóc sức khỏe trẻ em I	Chăm sóc cho người cần được PHCN

- Chia 2 nhóm đi thực tập hè (tự học) từ 10/07/2017 đến 19/08/2017 tại Bệnh viện Trường, mỗi nhóm thực tập 3 tuần. Khoa Điều dưỡng tổ chức và quản lý sinh viên tự học.

NĂM THỨ TƯ**(Khóa 2013–2017, K39)****Đào tạo theo học chế tín chỉ, tổng số SV: 63, số lớp SV chuyên ngành: 1****Học kỳ 7: 21 tuần (29/08/2016 – 21/01/2017, có 3 tuần ôn thi và thi), 17 Tín chỉ/504 tiết**

T T	Tên học phần	Tổng số Tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Y học cổ truyền	2	1	18	1	45	Thi	<i>Chia 2 nhóm thực tập luận khoa.</i>
2.	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa III	4	2	30	2	90	Thi	
3.	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa III	4	2	30	2	90	Thi	
4.	SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐD II	2	1	15	1	45	Thi	
5.	Chăm sóc sức khỏe trẻ em II	2	1	15	1	45	Thi	
6.	Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm	2	1	18	1	45	Thi	
7.	Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi	1	1	18			Thi	
	Tổng cộng	17	9	144	8	360		

Ghi chú:

+ Thực hành CSSK người lớn có bệnh Nội khoa III tại Khoa Nội của BV ĐK TƯ Cần Thơ, BV Trường, BV Lao và Bệnh phổi Cần Thơ và Bệnh viện Da liễu Cần Thơ.

+ Thực hành CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa III tại Khoa Ngoại của BV ĐK TƯ Cần Thơ, BV Trường.

+ Thực hành SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐD II tại BV phụ sản Cần Thơ.

+ Thực hành Chăm sóc sức khỏe trẻ em II tại Khoa Nội Nhi của BV Nhi Đồng Cần Thơ.

+ Thực hành Chăm sóc sức khỏe người bệnh truyền nhiễm tại BV ĐK TƯ Cần Thơ.

+ Thực hành Y học cổ truyền tại Bệnh viện y học cổ truyền Cần Thơ.

+ Thực hành Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại BV ĐK TƯ Cần Thơ, BV Trường.

LỊCH THỰC HÀNH LÂM SÀNG

Thời gian	Nhóm 1	Nhóm 2
05/09/2016 – 01/10/2016	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa III	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa III
03/10/2016 – 29/10/2016	CSSK người lớn có bệnh Ngoại khoa III	CSSK người lớn có bệnh Nội khoa III
31/10/2016 – 12/11/2016	SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐD II	Chăm sóc sức khỏe trẻ em II
14/11/2016 – 26/11/2016	Chăm sóc sức khỏe trẻ em II	SK Phụ nữ, bà mẹ, gia đình và CS ĐD II
28/11/2016 – 10/12/2016	CSSK người bệnh truyền nhiễm	Y học cổ truyền
12/12/2016 – 24/12/2016	Y học cổ truyền	CSSK người bệnh truyền nhiễm

Học kỳ 8: 13 tuần (06/02/2017 – 06/05/2017, 1 tuần ôn thi và thi), 16 Tín chỉ/649 tiết

T T	Tên học phần	Tổng số Tín chỉ	Phân bố				Đánh giá	Ghi chú
			Lý thuyết		Thực hành			
			Tín chỉ	Số tiết	Tín chỉ	Số tiết		
1.	Đường lối CM của ĐCS VN	3	3	45			Thi	
2.	Quản lý điều dưỡng	2	1	18	1	30	Thi	
3.	Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn	8	2	36	6	270	Thi	
4.	Chuyên đề tốt nghiệp/ Học phần tốt nghiệp	3			3	135	Thi	
	Tổng cộng	16	6	99	10	435		

Ghi chú:

Thực hành Định hướng cơ bản chuyên khoa tự chọn vào buổi sáng từ ngày 06/02/2017 đến ngày 29/04/2017.

**ĐỊNH HƯỚNG CƠ BẢN CHUYÊN KHOA TỰ CHỌN
(chọn 1 trong 5 học phần)**

TT	Tên học phần
1	Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh Nội khoa
2	Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh Ngoại khoa
3	Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh Sản-Phụ khoa
4	Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh Nhi khoa
5	Định hướng cơ bản chuyên khoa chăm sóc bệnh Mắt, Tai-Mũi-Họng, Răng-Hàm-Mặt

HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Chương trình đào tạo

Áp dụng chương trình chi tiết đào tạo theo học chế tín chỉ. Sinh viên phải đăng ký học phần (trừ năm thứ nhất) dựa trên dự kiến phân bổ số học phần cho từng năm học.

2. Kiểm tra và thi học phần

Thực hiện Quy chế đào tạo theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 1253/QĐ-ĐHYDCT ngày 1 tháng 10 năm 2013 của Hiệu trưởng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

3. Thực tập / Thực tế

- Sinh viên năm thứ 3 chia 2 nhóm thực tập hè (tự học) từ 10/07/2017 đến 19/08/2017 tại Bệnh viện Trường, mỗi nhóm thực tập 3 tuần. Khoa Điều dưỡng tổ chức và quản lý sinh viên tự học.

4. Định hướng cơ bản chuyên khoa

- Đầu năm thứ 4 sinh viên đăng ký định hướng cơ bản chuyên khoa. Tùy vào số lượng đăng ký từng chuyên khoa mà Trường sẽ xét duyệt lại cho phù hợp.

- Thực tập 12 tuần buổi sáng, buổi chiều học lý thuyết.

5. Chuyên đề tốt nghiệp/ Học phần tốt nghiệp

Thực hiện theo Quy định thực hiện Chuyên đề tốt nghiệp và học phần tốt nghiệp bậc đại học sẽ ban hành.

HIỆU TRƯỞNG

GS.TS. PHẠM VĂN LĨNH